

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HÀ NỘI**

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi có 12 trang)

**KỲ THI CHỌN HSG THÀNH PHỐ VÀ CHỌN ĐỘI TUYỂN
HSG DỰ THI QUỐC GIA CÁC MÔN VĂN HÓA
LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2025 – 2026**

Môn thi: TIẾNG ANH (BẢNG A)

Ngày thi: 22 tháng 9 năm 2025

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề

LISTENING

Part 1:

1. E
2. C
3. D
4. B
5. A

Part 2:

6. B
7. C
8. A
9. A
10. C

Part 3:

11. Cunterintuitive
12. Tried and true
13. timing and contrast
14. climax
15. resolution
16. punchlines
17. nature
18. humor
19. underscores
20. emotion

LANGUAGE IN USE

Part 1:

21. B
22. D
23. C
24. C
25. A
26. C
27. D
28. B
29. A
30. D

Part 2:

31. contender
32. traumatized
33. unconventional
34. colorful
35. survivor

Part 3:

36. spacecrafts → spacecraft
37. and which → which
38. it → them // in (the scale of) → on
39. (light) year → years

40. do → make

READING

Part 1:

- 41. our
- 42. bring
- 43. since
- 44. Through/By
- 45. every
- 46. handed/passed
- 47. no
- 48. In/Over
- 49. whose
- 50. such

Part 2:

- 51. hidden products
- 52. trial basis
- 53. aggressive
- 54. NO
- 55. YES
- 56. NO
- 57. YES
- 58. certain objects
- 59. diminish
- 60. regular intervals

Part 3:

- 61. A
- 62. H
- 63. C
- 64. F
- 65. B
- 66. D
- 67. G

Part 4:

- 68. D
- 69. A
- 70. E
- 71. D
- 72. F
- 73. C
- 74. C
- 75. E

WRITING

Part 1:

- 76. Much **as I love espresso**, the pour-over method creates a smoother, more nuanced taste.
- 77. Under **no circumstances should you leave** this laptop in an unlocked car.
- 78. He spilled **the beans about** his manager's affair last night.
- 79. If only **he were here** with us right now.
- 80. Teachers shouldn't **shoulder the full responsibility** for students' academic results.

Part 2:

- 81. You shouldn't come out of the blue like that.
- 82. The jury convicted her because her story didn't hold water.
- 83. Brian's new hair was so ridiculous that I couldn't keep a straight face.
- 84. James turned over a new leaf by giving up smoking.
- 85. Life is often likened to a journey.

Part 3:

- 86. C
- 87. A
- 88. D
- 89. D
- 90. B

Part 4:

- 91. outgoing
- 92. position/post/appointment
- 93. graduate
- 94. charge of
- 95. advantage
- 96. achievement
- 97. staff/employees/personnel/staff members
- 98. overseas travel
- 99. negotiable
- 100. closing date/deadline